

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST
Ngày 12-01-2020
V/v không công nhận quan hệ vợ chồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thúy Hải

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **5248/2019/QĐXXST-HNGĐ** ngày 30 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đặng Trần Ngọc Th, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số 4 Warwick Street, Gungahlin, ACT 2912, Australia, vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Đào Ngọc D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Số 182 Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai đã được hợp pháp hóa lãnh sự trong quá trình giải quyết vụ án anh Đặng Trần Ngọc Th trình bày:

Anh và chị Đào Ngọc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, vào ngày 06 tháng 02 năm 2017 theo Giấy chứng nhận kết hôn tại Tiểu bang New South Wales, Australia. Sau khi kết hôn, anh chị sống tại Australia. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Chị Đào Ngọc D trở về Việt Nam còn anh ở lại Australia. Anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn

và không còn khả năng đoàn tụ nên chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Đào Ngọc D.

Về con chung: Anh và chị Đào Ngọc D không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của chị Đào Ngọc D trình bày:

Trong thời gian đi du học ở Australia, chị đã gặp và quen biết anh Đặng Trần Ngọc Th. Sau một thời gian tìm hiểu, chị và anh Đặng Trần Ngọc Th đã quyết định kết hôn. Ngày 06 tháng 02 năm 2017, anh chị đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại tiểu bang New South Wales, Australia. Sau thời gian ngắn chung sống, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn. Chị trở về Việt Nam còn anh Th ở lại Australia. Anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Đến nay mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh Đặng Trần Ngọc Th đã trở nên trầm trọng, hai anh chị quyết định ly hôn với nhau. Chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử cho chị và anh Đặng Trần Ngọc Th được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Đặng Trần Ngọc Th không có con chung.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Anh Đặng Trần Ngọc Th làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn với chị Đào Ngọc D. Anh Đặng Trần Ngọc Th hiện đang cư trú tại Australia. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Anh Đặng Trần Ngọc Th là nguyên đơn và chị Đào Ngọc D là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có ý kiến yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 06 tháng 02 năm 2020 tại Australia. Hiện tại chị Đào Ngọc D đang ở Việt Nam nên Tòa án đã yêu cầu chị Đào Ngọc D thực hiện việc ghi chú kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam nhưng chị D có đơn từ chối. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì việc kết hôn không đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam thì không có giá trị pháp lý. Vì vậy, quan hệ giữa anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D không phải là quan hệ vợ chồng.

[4] Anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, không còn tình cảm và yêu thương lẫn nhau. Chị Đào Ngọc D đã trở về Việt Nam. Anh Đặng Trần Ngọc Th ở lại Australia lao động. Xét việc anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D cùng thuận tình yêu cầu chấm dứt quan hệ vợ chồng là tự nguyện. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 9, 14, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D.

[5] Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Đặng Trần Ngọc Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 469, Điều 470, điểm b khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D.

2. Về nuôi con chung và tài sản chung: Anh Đặng Trần Ngọc Th và chị Đào Ngọc D không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Đặng Trần Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2016/0008289 ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Đặng Trần Ngọc Th đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Anh Đặng Trần Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày nhận được bản án.

Chị Đào Ngọc D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Hồ Điệp